

Ngày 18/07/2019

Language EN

ASEANSC RESEARCH

MỤC LỤC

Nhận định thị trường	1
I. Thông tin doanh nghiệp	1
II. Tin kinh tế trong nước nổi bật	1
III. Tin quốc tế nổi bật	1
Tổng hợp diễn biến thị trường	2
IV. Tổng quan giao dịch NĐT NN	2
Tỷ lệ ảnh hưởng đến chỉ số VN-Index	3
Phân tích kỹ thuật	4
Chứng khoán thế giới	5
Đầu tư theo nhóm ngành	6
Giá hàng hóa thế giới	7
Danh mục của CANSLIM	8
Báo cáo công ty	9
Báo cáo cập nhật ngành	10
Báo cáo phân tích kỹ thuật	11
Lịch sự kiện chứng khoán nổi bật	12

I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

KST: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%

KST - CTCP Kasati - Ngày 29/7 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2018, ngày đăng ký cuối cùng là 30/7. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%, thanh toán bắt đầu từ ngày 19/8/2019.

DTT: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 6%

DTT - CTCP Kỹ nghệ Đô Thành - Thông báo dời ngày thanh toán cổ tức năm 2018 bằng tiền theo tỷ lệ 6% sang ngày 26/8/2019, thay cho thông báo trước đó là 05/8/2019.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↓ -115.78	27,219.85
	S&P 500	↓ -19.62	2,984.42
	Nasdaq	↓ -37.59	8,185.21
CHÂU ÂU	FTSE 100	↓ -41.74	7,535.46
	DAX	↓ -89.94	12,341.03
	CAC 40	↓ -42.67	5,571.71
CHÂU Á	Nikkei 225	↓ -422.94	21,046.24
	Hang Seng	↓ -131.51	28,461.66
	Shanghai	↓ -30.52	2,901.18

(Nguồn: Marketwatch, ASEANSC tổng hợp,...)

Cập nhật ngày 18/07/2019

GIẢM GẦN 7 ĐIỂM, VN-INDEX MẤT MỐC 980

NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC:

Phiên giao dịch thứ Năm (18/07), chỉ số VN-Index giao dịch theo chiều hướng tiêu cực, và đóng cửa ở mức thấp nhất trong ngày. Trong đó, nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn MSN, GAS, VIC và BVH đồng loạt giảm giá gây áp lực lớn lên chỉ số. Ở chiều ngược lại, VCB, BID và MWG là 3 mã vốn hóa lớn hiếm hoi còn duy trì được sắc xanh, qua đó giúp kim hãm đà giảm của chỉ số. Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 6,52 điểm (-0,66%), đóng cửa ở mức 976,05. Thanh khoản HSX ở mức gần 140 triệu cổ phiếu, giá trị hơn 3.600 tỷ đồng. Độ rộng thị trường nghiêng về số mã giảm giá (116 mã tăng/ 179 mã giảm). Về phía nước ngoài, họ mua ròng hơn 84 tỷ đồng trên HSX, tập trung chủ yếu vào PLX.

Về kỹ thuật, đồ thị ngày VN-Index xuất hiện cây nến đỏ nằm trên đường xu hướng phía dưới của mô hình "Rising wedge", là tín hiệu khá tích cực. Do đó, chúng tôi cho rằng, trong kịch bản tích cực, VN-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần 980 – 985, vùng kháng cự tiếp theo dự báo ở mức 990 – 995. Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của VN-Index dự báo ở mức 970 – 975, vùng hỗ trợ tiếp theo dự báo ở mức 960 – 965.

Chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư chú ý quan sát vùng kháng cự gần 980 – 985 điểm, rung lắc tại giai đoạn này có thể là cơ hội để gia tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

(* Điều kiện sử dụng bản tin và khuyến cáo vui lòng xem trang 12

II. TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

Sau năm 2020, Việt Nam có nguy cơ thiếu điện

Giá xăng tăng mạnh

Tỷ giá trung tâm ở mức 23.072 đồng, tăng 4 đồng so với phiên trước đó

Sáng nay (18/7), Ngân hàng Nhà nước niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.072 đồng, tăng tiếp 4 đồng so với mức công bố sáng qua.

Giá vàng SJC ở mức 39,3 - 39,6 triệu đồng/lượng

Sáng nay, Tập đoàn DOJI niêm yết giá mua bán vàng miếng SJC tại 39,3- 39,6 triệu đồng một lượng. So với hôm qua, giá này tăng 450.000 đồng ở cả hai chiều.

III. TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

Ngày 17/07: Chỉ số Dow Jones giảm 0.42% xuống còn 27,219.85 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Tư, chỉ số Dow Jones giảm 0.42% xuống còn 27,219.85 điểm, chỉ số S&P 500 mất 0.65% còn 2,984.42 điểm và chỉ số Nasdaq Composite giảm 0.46% xuống 8,185.21 điểm.

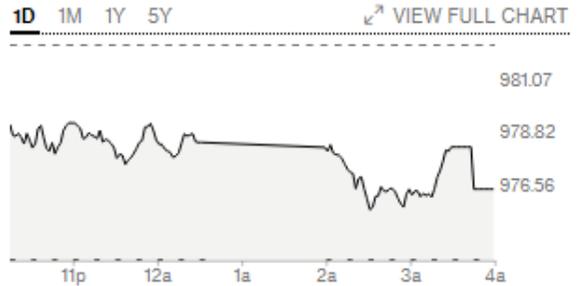
Ngày 17/07: Dầu WTI giảm 1.5% xuống 56.78 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Tư, hợp đồng dầu thô WTI giao tháng 8 giảm 84 xu (tương đương 1.5%) xuống 56.78 USD/thùng, mức đóng cửa thấp nhất kể từ ngày 03/07/2019. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 9 giảm 69 xu (tương đương 1.1%) còn 63.66 USD/thùng, mức đóng cửa thấp nhất kể từ ngày 04/07/2019.

Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
CHỈ SỐ VN-INDEX

Thay đổi (điểm)	↓	-6.52/-0.66%
Giá trị (điểm)	↓	976.05
Khối lượng (cp)		139,846,186
Giá trị (tỷ đồng)		3,608.35
Số mã tăng giá	↑	116
Số mã giảm giá	↓	179
Số mã đứng giá	→	104



Nguồn: Bloomberg, Aseansc tổng hợp

Mã	KL	Giá	Thay đổi
HPG	8.482.000	20,95	-0,40/-1,87%
HAI	5.642.190	1,94	+0,12/+6,59%
MBB	5.142.150	22,20	+0,10/+0,45%
ROS	4.230.910	27,50	+0,10/+0,36%
ASM	4.222.640	6,97	+0,05/+0,72%

CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↑	+0.16/+0.15%
Giá trị (điểm)	↑	106.74
Khối lượng (cp)		33,252,367
Giá trị (tỷ đồng)		554.90
Số mã tăng giá	↑	66
Số mã giảm giá	↓	66
Số mã đứng giá	→	234



Nguồn: Bloomberg, Aseansc tổng hợp

Mã	KL	Giá	Thay đổi
PVS	6.306.300	23,30	-0,40/-1,69%
SHB	3.502.100	6,80	0,00/0,00%
ACB	1.599.900	30,80	+0,10/+0,33%
CEO	1.253.100	11,00	0,00/0,00%
HUT	1.077.700	2,50	-0,10/-3,85%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	10,516,663	510,920
BÁN	11,673,273	2,116,548
MUA - BÁN	-1,156,610	-1,605,628

IV. TỔNG QUAN GD NĐTNN

Ngày 18/07, khối ngoại mua ròng hơn 84 tỷ đồng trên HOSE và bán ròng hơn 34 tỷ đồng trên HNX. Cụ thể, trên sàn HOSE, họ đã mua vào gần 11 triệu cổ phiếu (trị giá hơn 557 tỷ đồng) và bán ra gần 12 triệu cổ phiếu (trị giá gần 473 tỷ đồng). Trên sàn HNX, họ mua vào hơn 0,5 triệu cổ phiếu (trị giá hơn 9 tỷ đồng) và bán ra hơn 2 triệu cổ phiếu (trị giá gần 44 tỷ đồng).

(Nguồn: HOSE, HNX, ASEANSC tổng hợp;...)

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 17/07/2019):

3,308,419.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 17/07/2019):

982.57 điểm

Cập nhật ngày 18/07/2019

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VIC	11.7%	3,345,935,389	115.5	114.8	-0.7	-0.6%	454,560	-0.70
VCB	8.5%	3,708,877,448	76.2	76.4	0.2	0.3%	858,680	0.22
VHM	8.5%	3,349,513,918	84	84	0.0	0.0%	513,470	0.00
VNM	6.6%	1,741,687,793	125.4	124.6	-0.8	-0.6%	707,720	-0.42
GAS	6.3%	1,913,950,000	108.9	107.2	-1.7	-1.6%	196,780	-0.97
SAB	5.5%	641,281,186	286	284	-2.0	-0.7%	45,670	-0.38
BID	3.6%	3,418,715,334	34.55	34.7	0.2	0.4%	1,442,460	0.15
MSN	2.8%	1,163,149,548	79.8	75.8	-4.0	-5.0%	1,683,640	-1.38
VRE	2.6%	2,328,818,410	37	36.6	-0.4	-1.1%	1,658,240	-0.28
PLX	2.5%	1,293,878,081	64.3	64.2	-0.1	-0.2%	2,228,450	-0.04
CTG	2.5%	3,723,404,556	21.9	21.65	-0.3	-1.1%	2,817,020	-0.28
TCB	2.2%	3,496,592,160	21.1	20.9	-0.2	-1.0%	2,824,630	-0.21
VJC	2.1%	541,611,334	130	128.5	-1.5	-1.2%	612,200	-0.24
BVH	1.9%	700,886,434	88	85.8	-2.2	-2.5%	372,910	-0.46
HVN	1.8%	1,418,290,847	42.5	42.5	0.0	0.0%	397,910	0.00
HPG	1.8%	2,761,074,115	21.35	20.95	-0.4	-1.9%	8,482,000	-0.33
NVL	1.7%	930,446,674	59.5	57.8	-1.7	-2.9%	548,040	-0.47
MBB	1.4%	2,160,451,381	22.1	22.2	0.1	0.5%	5,142,150	0.06
VPB	1.4%	2,456,748,366	19.4	19.3	-0.1	-0.5%	1,995,060	-0.07
MWG	1.4%	443,496,178	101.6	103.9	2.3	2.3%	1,109,730	0.30

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT
VN-INDEX


30% cash

70% stocks

Vùng hỗ trợ:	970 - 980	Vùng kháng cự:	990 - 1.000
--------------	-----------	----------------	-------------

Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng)

Trung hạn (1 - 3 tháng)

Dài hạn (> 3 tháng)


HNX-INDEX


50% cash

50% stocks

Vùng hỗ trợ:	104 - 105	Vùng kháng cự:	106 - 107
--------------	-----------	----------------	-----------

Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng)

Trung hạn (1 - 3 tháng)

Dài hạn (> 3 tháng)


Nhận định:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng VN-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 990 - 1.000 điểm.

Khuyến nghị:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của VN-Index được dự báo nằm tại 970 - 980 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 970. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 950 - 960 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 990 - 1.000 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 1.000. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 1.010 - 1.020 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

Nhận định:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng HNX-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 106 - 107 điểm.

Khuyến nghị:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của HNX-Index được dự báo nằm tại 104 - 105 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 104. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 102 - 103.

Trong kịch bản tích cực, vùng 106 - 107 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 107. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 108 - 109 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks.

CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chứng khoán Mỹ

Cập nhật ngày 18/07/2019



Xu hướng

- Ngắn hạn (< 1 tháng) ↑
- Trung hạn (1 - 3 tháng) ↑
- Dài hạn (>3 tháng) ↑

Chứng khoán Trung Quốc

Cập nhật ngày 18/07/2019



Xu hướng

- Ngắn hạn (< 1 tháng) ↑
- Trung hạn (1 - 3 tháng) →
- Dài hạn (>3 tháng) ↑

Chứng khoán Nhật Bản

Cập nhật ngày 18/07/2019



Xu hướng

- Ngắn hạn (< 1 tháng) ↓
- Trung hạn (1 - 3 tháng) ↓
- Dài hạn (>3 tháng) ↓

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingview.com)

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Cổ phiếu nổi bật	Triển vọng 2019
Bất động sản	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Trung lập
Cao su	CSM, DRC, SRC	Trung lập
Chứng khoán	HCM, SSI, VND	Trung lập
Công nghệ	FPT, CMG, ELC	Tích cực
Dầu khí	GAS, PVD, PVS, PLX	Tiêu cực
Dịch vụ	PAN, SKG, VNG, DSN	Tích cực
Dược phẩm	DCL, DHG, DMC, IMP	Trung lập
VLXD	HT1, BCC, VGC	Trung lập
Khoáng sản	NBC, TC6, TCS, TDN	Tiêu cực
Năng lượng	BTP, PPC, VSH, NT2	Tích cực
Ngân hàng	VCB, BID, CTG, MBB, SHB, VPB, TPB, HDB, VIB	Tích cực
Nhựa	BMP, NTP, AAA	Trung lập
Thép	HPG, HSG, VGS, NKG	Tiêu cực
Thủy sản	FMC, HVG, IDI, VHC, ANV, MPC	Tích cực
Xây dựng	CTD, VCG, HBC	Trung lập
Phân bón	DCM, DPM, BFC, LAS	Tiêu cực
Dệt may	TNG, TCM, GIL, EVE	Tích cực

Cập nhật ngày 18/07/2019

GIÁ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	56.6472 ↓	-0.35% ↓	-5.88% ↑	5.39% ↓	-18.43%	18/07/2019
Brent	63.6578 ↓	-0.20% ↓	-4.29% ↑	2.99% ↓	-12.28%	18/07/2019
Natural gas	2.3131 ↑	0.26% ↓	-4.26% ↑	1.63% ↓	-16.46%	18/07/2019
Gasoline	1.8767 ↓	-0.10% ↓	-5.68% ↑	8.13% ↓	-8.17%	18/07/2019
Heating oil	1.8941 ↓	-0.09% ↓	-4.32% ↑	3.48% ↓	-9.42%	18/07/2019
Ethanol	1.4476 ↓	-2.17% ↓	-6.55% ↓	-7.38% ↑	1.94%	18/07/2019

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1,424.6 ↓	-0.32% ↑	1.50% ↑	4.76% ↑	16.54%	18/07/2019
Silver	16.1 ↑	0.85% ↑	6.70% ↑	6.41% ↑	5.67%	18/07/2019
Platinum	848.8 ↑	0.69% ↑	3.45% ↑	4.72% ↑	5.51%	18/07/2019

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Canola	443.7 ↓	-0.09% ↓	-0.98% ↓	-2.59% ↓	-10.05%	18/07/2019
Oat	276.2 ↓	-0.72% ↓	-1.71% ↓	-3.26% ↑	19.05%	18/07/2019
Soybeans	882.1 ↓	-0.14% ↓	-1.58% ↓	-2.34% ↑	4.27%	18/07/2019
Feeder Cattle	140.6 ↓	-0.34% ↓	-1.25% ↑	2.42% ↓	-8.98%	18/07/2019
Live Cattle	108.1 ↓	-0.09% ↑	0.46% ↓	-1.21% ↓	-0.71%	18/07/2019
Palm Oil	2,395.0 ↓	-0.21% ↑	1.69% ↓	-0.04% ↑	10.32%	18/07/2019
Cheese	1.8 ↓	-0.06% ↓	-0.39% ↑	6.61% ↑	20.15%	18/07/2019
Milk	17.3 →	0.00% ↓	-0.35% ↑	6.33% ↑	21.47%	18/07/2019
Orange Juice	103.1 ↓	-1.58% ↑	2.13% ↑	1.33% ↓	-39.36%	18/07/2019
Lumber	327.1 ↓	-1.59% ↓	-11.59% ↓	-20.22% ↓	-32.54%	18/07/2019
Wool	1,754.0 →	0.00% ↑	1.80% ↓	-3.79% ↓	-11.46%	18/07/2019
Tea	2.1 →	0.00% ↓	-12.13% ↓	-12.50% ↓	-31.15%	18/07/2019
Cocoa	2,424.0 ↓	-1.22% ↓	-4.34% ↓	-4.15% ↑	5.76%	18/07/2019
Live Cattle	108.1 ↓	-0.09% ↑	0.46% ↓	-1.21% ↓	-0.71%	18/07/2019

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Coal	75.2 ↑	1.43% ↓	-3.12% ↑	6.56% ↓	-36.00%	18/07/2019
Lead	1,977.0 →	0.00% ↑	3.01% ↑	4.53% ↓	-5.71%	18/07/2019
Tin	17,925.0 ↓	-0.42% ↓	-1.48% ↓	-6.49% ↓	-8.05%	18/07/2019

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỜ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
GMD	Mua	Mờ	25.5	26.6	30.0	↑ 17.6%	↑ 4.3%	04/01/2019	Chi tiết xem trang 9
AAA	Mua	Mờ	18.6	19.1	29.3	↑ 57.3%	↑ 2.4%	07/01/2019	Chi tiết xem trang 9
Trung bình:							↑ 4.3%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
Năm 2016									
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Đóng	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Đóng	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Đóng	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
Trung bình:							↑ 29.4%		
Năm 2017									
BCC	Mua	Đóng	14.8	19.1	18.4	↑ 24.3%	↑ 29.1%	19/12/2016	20/02/2017
HVT	Mua	Đóng	19.5	27.8	25.0	↑ 28.2%	↑ 42.6%	19/12/2016	16/03/2017
NLG	Mua	Đóng	21.8	26.8	27.8	↑ 27.5%	↑ 22.7%	19/12/2016	16/03/2017
VNM	Mua	Đóng	124.6	151.7	150.0	↑ 20.4%	↑ 21.7%	20/12/2016	29/05/2017
Trung bình:							↑ 29.0%		
Năm 2018									
DVN	Mua	Đóng	16.1	27.7	28.0	↑ 73.9%	↑ 72.0%	14/11/2017	24/01/2018
PGC	Mua	Đóng	13.5	17.2	24.1	↑ 78.5%	↑ 27.4%	04/05/2017	05/02/2018

Gửi tiết kiệm 6 tháng lãi suất ~7%/năm

Trung bình: ↑ 49.7%

Năm 2019

Gửi tiết kiệm 6 tháng lãi suất ~7.5%/năm

Cập nhật ngày 18/07/2019

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
AAA	01/07/2019	Mua [+59%]	29.250 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
GMD	04/01/2019	Mua [+18%]	30.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DVN	05/04/2018	Mua [+82%]	33.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	26/02/2018	Nắm giữ [-5%]	12.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IJC	15/11/2017	Mua [+30%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NTL	14/11/2017	Mua [+24%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
	Kỳ vọng 12 tháng
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích SWOT ngành nhựa bao bì - ASEANSC	Tài xuống
Báo cáo cập nhật các yếu tố vi mô, vĩ mô và thế giới – Tháng 7	Tài xuống
Tổng hợp các doanh nghiệp trả cổ tức cao và đều đặn 2019 – ASEANSC	Tài xuống
Báo cáo chiến lược Q3/2019 - ASEANSC	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 1/2019	Tài xuống
Báo cáo chiến lược 2019 - ASEANSC	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 2/2018	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 1/2018	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Phân bón – Quý 1/2018	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thép – Quý 1/2018	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Quý 1/2018	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Săm lốp – Quý 4/2017	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tài xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tài xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DXG và LDG (19/02/2019)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNM và VHM (17/01/2019)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BID, CTG (25/09/2018)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNM, VIC, MSN, GAS (22/03/2018)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BID, CTG, VCB, MBB (21/03/2018)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tài xuống

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Mã	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện
TAC	HOSE	2/8/2019	5/8/2019	30/08/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 2,400 đồng/CP
VC7	HNX	1/8/2019	2/8/2019	15/08/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 500 đồng/CP
VC7	HNX	1/8/2019	2/8/2019	n/a	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:4
TMB	HNX	30/07/2019	31/07/2019	15/08/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 700 đồng/CP
PVD	HOSE	29/07/2019	30/07/2019	n/a	Trả cổ tức năm 2017 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1
KDF	UPCoM	24/07/2019	25/07/2019	8/8/2019	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 1,400 đồng/CP
DTT	HOSE	23/07/2019	24/07/2019	5/8/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 600 đồng/CP
PNJ	HOSE	23/07/2019	24/07/2019	8/8/2019	Trả cổ tức đợt 1/2019 bằng tiền, 800 đồng/CP
HBW	UPCoM	22/07/2019	23/07/2019	5/8/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 400 đồng/CP
MTV	UPCoM	19/07/2019	22/07/2019	14/08/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 200 đồng/CP
RTH	UPCoM	19/07/2019	22/07/2019	19/08/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 800 đồng/CP
VPS	HOSE	19/07/2019	22/07/2019	8/8/2019	Trả cổ tức đợt 2/2018 bằng tiền, 600 đồng/CP
IN4	UPCoM	19/07/2019	22/07/2019	9/8/2019	Trả cổ tức đợt 2/2018 bằng tiền, 4,000 đồng/CP
DHC	HOSE	19/07/2019	22/07/2019	n/a	Trả cổ tức năm 2018 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 5:1
ICN	UPCoM	19/07/2019	22/07/2019	8/8/2019	Trả cổ tức đợt 2/2018 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
VSN	UPCoM	19/07/2019	22/07/2019	12/8/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 500 đồng/CP
PYU	UPCoM	18/07/2019	19/07/2019	30/07/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 600 đồng/CP
PDN	HOSE	18/07/2019	19/07/2019	31/07/2019	Trả cổ tức đợt 2/2018 bằng tiền, 2,500 đồng/CP
PDN	HOSE	18/07/2019	19/07/2019	n/a	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 2:1
UPH	UPCoM	18/07/2019	19/07/2019	9/8/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 300 đồng/CP

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, HOSE, HNX,...)

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.